

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Công trình: Khu tái định cư xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn phục vụ dự án đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km 130+00 - Km137+580

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường phía Tây tỉnh Bình Định (ĐT.639B), đoạn Km130+00-Km137+580;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km 135+00 - Km137+580;

Xét đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Văn bản số 67/TTr-BGPMB ngày 05/6/2017 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 116/SXD-HTKTTĐ ngày 26/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, với nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km 130+00 - Km137+580.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

3. Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

4. Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.

5. Tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng: Sở Xây dựng.

6. Đơn vị tư vấn lập dự án ĐTXD: Công ty TNHH Lê Nguyễn.

7. Địa điểm xây dựng: Thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, TP. Quy Nhơn.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng

- Tạo quỹ đất phục vụ tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do dự án đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B) đi qua nhiều khu vực dân cư; Cần di dời, tạo mặt bằng sạch cho dự án, tạo nơi ở mới tốt hơn cho các hộ dân di dời.
- Từng bước triển khai thực hiện đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu dân cư theo quy hoạch đã được phê duyệt.

9. Quy mô đầu tư

a. *San nền*: Tổng diện tích san nền là 14.156,58m²; hệ số đầm chặt K=0,9; vật liệu bằng đất cấp phối đồi, khai thác tại mỏ đất Cù Mông, cự ly vận chuyển đến công trình 10km.

b. *Giao thông*

- Xây dựng các tuyến đường giao thông; lộ giới đường từ 8,0 đến 14,0m theo lộ giới quy hoạch chi tiết được phê duyệt.
- Kết cấu mặt đường bằng Bê tông xi măng M250 dày 22cm; lớp bạt nhựa; lớp cấp phối sỏi đồi đầm chặt K98 dày 30cm. Nền đắp đất K95.
- Bó vỉa bằng BTXM đá 1x2, M250.

c. *Thoát nước mưa*

- Hệ thống thoát nước mưa sử dụng cống buy BTCT D600-D1000 bố trí dọc đường. Hướng thoát ra mương Thủy lợi hiện trạng phía Tây dự án.
- Xây dựng đoạn mương hở kích thước BxH=(1000x1100)mm; kết cấu bằng bê tông đá 1x2, M200 đầu nối từ hệ thống thoát nước mưa của dự án ra mương hiện trạng; dọc mương có các thanh giằng ngang bằng bê tông cốt thép.
- Hố ga thu nước mưa: Thanh bằng bê tông đá 1x2, M200; đáy hố ga bằng bê tông cốt thép đá 1x2, M200.
- Dọc đường ĐS1 phía tiếp giáp với khu dân cư có bố trí mương hộp thoát nước kích thước BxH=(300x400)mm; Thành và đáy bằng bê tông đá 1x2, M200; nắp đan bằng bê tông cốt thép đúc sẵn đục lỗ để thu nước.

d. *Thoát nước thải*

- Hệ thống thoát nước thải được bố trí dọc theo các tuyến đường; vật liệu bằng ống HDPE D300. Hố ga thu bằng bê tông đá 1x2, M200. Đáy hố ga có bố trí các lớp lọc dày 78cm, bao gồm (tính từ trên xuống): Lớp bao vải sợi đay; Lớp cát mịn, dày 10cm; Lớp cát hạt thô, dày 10cm; Lớp đá 1x2, dày 8cm; Lớp đá 2x4, dày 50cm.

- Điểm đầu nối vào mương thủy lợi hiện trạng phía Tây của dự án.

e. *Gia cố mái ta luy và hoàn trả kênh tưới*

- Gia cố mái ta luy nền đất đắp bằng kè đá hộc, VXM M100.
- Hoàn trả kênh tưới thủy lợi kích thước BxH=(300x450)mm, tổng chiều dài 142,0m; kết cấu bằng bê tông xi măng đá 2x4, M200.

g. *Cấp nước*: Xây dựng hệ thống cấp nước phục vụ sinh hoạt và phòng cháy, chữa cháy. Đường kính ống từ D100, D150. Bố trí 03 trụ cứu hỏa phục vụ chữa cháy.

h. Hệ thống cấp điện

- Di dời đường dây 22kV và 0,4kV phục vụ chiếu sáng và cấp điện sinh hoạt cho các hộ dân.

- Đầu tư mới đường dây 0,4kV phục vụ chiếu sáng và cấp điện sinh hoạt cho các hộ dân.

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 250kVA-22/0,4kV để phục vụ cấp điện cho toàn khu.

10. Tiêu chuẩn áp dụng cho các hạng mục công trình: Theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

11. Giá trị tổng mức đầu tư: 20.626.809.000 đồng (Hai mươi tỷ, sáu trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm lẻ chín nghìn đồng), trong đó:

- Giá trị xây dựng	:	12.353.426.244 đồng;
- Chi phí thiết bị	:	254.375.000 đồng;
- Chi phí QLDA	:	309.693.445 đồng;
- Chi phí TV ĐTXD	:	900.890.241 đồng;
- Chi phí khác	:	933.259.485 đồng;
- Chi phí GPMB	:	4.000.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng	:	1.875.164.441 đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước (nguồn vốn GPMB phục vụ dự án Đường phía Tây tỉnh (ĐT.639B), đoạn Km130+00 - Km137+580).

13. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án chuyên ngành thực hiện công việc quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2018.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các bước đầu tư xây dựng công trình đã được phê duyệt theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19. (M.12b) /vth



Phan Cao Thắng